TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23**/2026/HS-ST
Ngày: 27 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Đình Mùi.

2. Ông Vũ Lương Trung Đức.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Hà Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lào Cai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Ngọc Đức Thạo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 67/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Huy G (tên gọi khác: Không) sinh ngày 04/10/1974, tại tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: Thôn C, xã N, tỉnh Lào Cai; số định danh cá nhân/CCCD: 015074001793; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hùng M (đã chết) và bà Bùi Thị N (đã chết); vợ: Ngô Thị N1, sinh năm 1978; con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/10/2025, tạm giam ngày 20/10/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh L. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 14/10/2025, tại khu vực cổng chào thuộc thôn C, xã N, tỉnh Lào Cai, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh L phối hợp với Công an xã N phát hiện Lê Huy G có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tiến hành kiểm tra thu giữ trên tay của G 01 gói nilon được buộc túm một đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng. Lê Huy G khai nhận đây là H bản thân cất giấu để sử dụng, ngoài ra còn thu giữ của G 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, bên trong lắp 01 sim điện thoại.

Khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Lê Huy G, kết quả khám xét không thu giữ vật chứng gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Kết quả điều tra chứng minh được: Khoảng 08 giờ ngày 14/10/2025 G đi bộ từ nhà lên khu vực thôn N, xã N để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đoạn đường vắng thì G gặp một người phụ nữ không quen biết và mua được của người này 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng, sau đó G đi về nhà và lấy một ít Heroine trong gói này ra để sử dụng, phần còn lại G cất giấu trên người thì bị bắt quả tang, thu giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 712/KL-KTHS ngày 18/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Số chất bột nén màu trắng thu giữ của Lê Huy G là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng là 0,46 gam.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKS-KV4 ngày 25/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai truy tố bị cáo Lê Huy G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo"; bị cáo có cha đẻ được tặng thưởng 03 huân, huy chương quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ Luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Huy G 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, tài sản trong vụ án: Áp dụng các điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong do Phòng K Công an tỉnh L phát hành, bên trong có 0,36 gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong + 02 mảnh nilon màu trắng; trả lại cho bị cáo G 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, lắp 01 sim có số thuê bao 0377679405, máy cũ đã qua sử dụng. Bị cáo G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định tại Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất và không tranh luận gì với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo G không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo Lê Huy G thừa nhận là đối tượng nghiện ma túy, do đó sáng ngày 14/10/2025 bị cáo đi bộ từ nhà lên khu vực bản N, xã N, tỉnh Lào Cai tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, bị cáo G đã mua được 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng, bị cáo lấy một ít Heroine để sử dụng, phần còn lại bị cáo cất giấu có khối lượng 0,46 gam nhằm mục đích tiếp tục sử dụng, chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ. Bị cáo Lê Huy G là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để thoả mãn nhu cầu của bản thân sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy bị cáo Lê Huy G đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm hại đến những quy định của Đảng và Nhà nước trong việc sản xuất, quản lý và sử dụng chất ma túy. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, việc tàng trữ sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân đã cố ý thực hiện, do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo G đã khai nhận đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội. Bị cáo G có cha đẻ là Lê Hùng M được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang, Huy chương chiến thắng hạng Nhì và Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Lê Huy G trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo G là người sử dụng trái phép chất ma túy nên coi là người có nhân thân chưa tốt.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh tài sản ngày 29/10/2025 và lời khai của bị cáo G tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo sinh sống phụ thuộc gia đình. Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, bản thân không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo G.

[4] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội đối với bị

cáo để tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian cai nghiện, đồng thời góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng ngừa tội phạm về tệ nạn xã hội. Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Lê Huy G là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về các vấn đề khác trong vụ án.

Vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án gồm:

- Số H thu giữ của Lê Huy G khi bắt quả tang có khối lượng là 0,46 gam, Phòng K Công an tỉnh L đã lấy 0,1 gam để làm mẫu giám định không hoàn lại; 0,36 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định được đựng và niêm phong trong 01 phong bì niêm phong vật chứng do Phòng K Công an tỉnh L phát hành là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong + 02 mảnh nilon màu trắng không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, số IMEIL 1: 8613777046246815, lắp 01 sim có số thuê bao 0377679405, máy cũ đã qua sử dụng, chiếc điện thoại di động này thuộc sở hữu của bị cáo, bị cáo sử dụng để liên lạc hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo G.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo G mua vào ngày 14/10/2025, bị cáo khai nhận mua của một người phụ nữ dân tộc Mông, bị cáo không biết họ tên, địa chỉ của người phụ nữ này ở đâu do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 14/10/2025 của bị cáo G, không xác định được khối lượng. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng quy định,

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Huy G là người bị kết án thuộc trường hợp phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó, bị cáo G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Huy G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy ".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Huy G **03** (**ba**) năm **03** (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/10/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong do Phòng K Công an tỉnh L phát hành, bên trong có 0,36 gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong + 02 mảnh nilon màu trắng;

- Trả lại bị cáo Lê Huy G 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, số IMEIL 1: 8613777046246815, lắp 01 sim có số thuê bao 0377679405, máy cũ đã qua sử dụng

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 09/01/2026 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Lào Cai).*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. buộc các bị cáo Lê Huy G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

5. Về quyền kháng cáo. Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Lê Huy G có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- CSĐT Công an tỉnh Lào Cai;
- Phòng HSNV, THAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Hải Quan tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4 - Lào Cai;
- Trại tạm giam;
- Phòng THADS khu vực 4 - Lào Cai;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Nậm Có; Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Linh

- Lưu hồ sơ vụ án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**